

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07 - 11 - 2019
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Khảm

Bà Trần Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019, về tranh chấp về hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ở hiện tại: Thôn N 2, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

- Bị đơn: Anh Trần Quảng M, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Hiện đang chấp hành án tại P1, Trại giam V, Cục C10, Bộ Công an

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Trần Quảng M kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 18 tháng 12 năm 2015. Sau ngày cưới chị về làm dâu ngay và làm ăn, ở chung cùng gia đình anh M. Tình cảm vợ chồng bình thường đến khoảng cuối tháng 7 năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh M chơi bời, sa ngã

vào tệ nạn cờ bạc, nợ nần có người đến nhà báo anh M nợ tiền, chị đã nhiều lần khuyên ngăn và bỏ qua lỗi lầm cho anh vì con nhưng anh M không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau; anh M không có trách nhiệm gì với mọi người trong gia đình, nên ngày 13 tháng 4 năm 2019 chị phải bỏ về nhà bố mẹ để ở cho đến nay và khoảng tháng 5 hoặc tháng 6 năm 2019 anh M bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ sau đó là Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử về tội phạm ma túy, hiện tại anh M đang chấp hành án tại Trại giam V. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn.

Về con chung: Chị T xác nhận có 01 con là Trần Tiến Đ, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2016, hiện cháu Đ đang ở với chị. Ly hôn, chị xin được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ và đất canh tác: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Chị T xác nhận chị và anh M không ai giữ tài sản gì của ai.

Về công sức: Tại phiên tòa, chị T xác nhận chị có khoảng 03 năm 04 tháng làm ăn, ở chung cùng gia đình anh M. Tiền thu nhập từ việc đi làm công nhân công ty, đi bán điện thoại chị chỉ chi mua thức ăn cho gia đình hàng ngày còn lại chị quản lý lo cho con, không phải đóng góp gì khác cho gia đình anh M. Ly hôn, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Quảng M hiện đang chấp hành án tại Trại giam V nên có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tại biên bản lấy lời khai ngày 31 tháng 7 năm 2019, anh M trình bày: Về thời gian và thủ tục kết hôn như chị T trình bày. Cuộc sống vợ chồng bình thường đến tháng 6 năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh ham chơi, không quan tâm đến gia đình. Tuy nhiên, theo anh đó là mâu thuẫn nhỏ chưa đến mức trầm trọng, nên chị T xin ly hôn, anh không đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con. Mặc dù hiện tại anh đang bị tạm giam về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng anh sẽ sửa đổi sau khi chấp hành án xong.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, khoản có cho vay, khoản nợ, đất canh tác và công sức: Anh M từ chối không trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị T cho chị được ly hôn anh M. Chấp nhận yêu cầu của chị T giao cháu Đ cho chị nuôi dưỡng và anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Quảng M là vợ chồng, chị T yêu cầu xin ly hôn với anh M có nơi cư trú tại xã H, huyện Y. Hiện nay anh M đang chấp hành án tại Trại giam V nhưng anh M có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử vắng mặt, nên xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Quảng M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do anh M ham chơi, đua đòi với thành phần xấu nên nghiện chất ma túy và dẫn đến phạm tội, hiện đang phải chấp hành án với mức hình phạt 04 năm 09 tháng tù về các tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo chị T, chị đã nhiều lần tạo cơ hội cho anh M nhưng anh không thay đổi được, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn. Anh M xác định vợ chồng mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, anh xin đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh M xảy ra thời gian đã lâu, anh M xin đoàn tụ nhưng không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm; khi Tòa án tiến hành lấy lời khai đã kiên trì phân tích, giải thích để anh M tìm phương pháp dàn xếp, nhưng anh M không có thiện chí hòa giải mà còn từ chối không trình bày về các mối quan hệ trong vụ án, điều đó cho thấy việc anh M xin đoàn tụ là không thực tâm, mục đích hôn nhân không đạt được nên không được chấp nhận mà cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Qua thu thập chứng cứ chị T và anh M có 01 con như chị T đã xác nhận. Anh M không trình bày không rõ quan điểm của anh như thế nào, nhưng hiện tại anh M đi chấp hành án, cháu Đ đang được chị T chăm sóc đảm bảo, chị T có việc làm và thu nhập ổn định nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị T không yêu cầu giải quyết; anh M không trình bày không rõ quan điểm như thế nào. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, để khi nào có yêu cầu sẽ được giải quyết

bằng vụ án khác.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Trần Quảng M.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Tiến Đ, sinh ngày 14 tháng 8 năm 2016; anh Trần Quảng M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh M có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2017/0005772 ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Yên Lạc;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Mai Hương